

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh về việc “Triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”(sau đây gọi là Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND); UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND đến các tổ chức, cá nhân liên quan hoạt động chăn nuôi trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến tích cực, đưa công tác quản lý chăn nuôi đi vào nề nếp, từng bước sắp xếp các cơ sở chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi được quy định trong Nghị quyết phải di dời đến địa điểm phù hợp hoặc ngừng hoạt động chăn nuôi, giúp cho ngành chăn nuôi phát triển bền vững, giảm thiểu ô nhiễm môi trường và dịch bệnh.

- Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND kịp thời, đồng bộ, thống nhất trong hệ thống chính trị và sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân trong quá trình thực hiện.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các Phòng, ban, ngành và các địa phương trong tổ chức thực hiện Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND.

- Quá trình thực hiện phải đảm bảo phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả giữa các Phòng, ban, ngành và địa phương; thực hiện chính sách đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng nội dung và lộ trình thực hiện Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND

a) Nội dung tuyên truyền

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người dân được biết. Tuyên truyền, vận động người dân có hoạt động chăn nuôi về các quy định, chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi để người dân biết, tham gia và thực hiện; vận động các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi đăng ký, cam kết thực hiện ngừng hoạt động chăn nuôi hoặc di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định.

b) Phương thức thông tin, tuyên truyền

- Tuyên truyền trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các Phòng, ban, ngành, UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan; trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo, đài địa phương; lồng ghép trong các chương trình phát thanh, hệ thống loa truyền thanh của các xã, thị trấn. Đẩy mạnh tuyên truyền trên các nền tảng số như: các trang thông tin điện tử, zalo, facebook, ứng dụng Hue-S...

- Tuyên truyền trực tiếp nội dung Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định thông qua các cuộc sinh hoạt cộng đồng thôn, tổ dân phố; vận động thông qua các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội. Nhiệm vụ này được thực hiện thường xuyên, liên tục, nhất là tại các khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định.

c) Cơ quan chủ trì: UBND các xã, thị trấn; Phòng Văn hóa - Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d) Cơ quan phối hợp: Các Phòng, ban, ngành của huyện.

đ) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong giai đoạn 2023-2024.

2. Rà soát, thống kê cơ sở/hộ chăn nuôi, tổng đàn vật nuôi, cơ sở nuôi chim yến (nhà yến) nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi

a) UBND các xã, thị trấn tiếp nhận kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định; tổ chức rà soát, thống kê cơ sở/hộ chăn nuôi, tổng đàn vật nuôi, cơ sở nuôi chim yến (nhà yến) nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi, đồng thời tổng hợp, báo cáo số liệu gửi về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhằm quản lý chặt chẽ hoạt động chăn nuôi trên địa bàn. Tổng hợp và lập dự

toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ, gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp theo quy định.

b) Đơn vị chủ trì: UBND các xã, thị trấn.

c) Đơn vị phối hợp: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài chính - Kế hoạch; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 30/3/2023.

3. Xây dựng Kế hoạch, lộ trình thực hiện việc di dời và hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi theo quy định tại Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND

a) UBND các xã, thị trấn tổ chức vận động cơ sở chăn nuôi đăng ký, cam kết việc thực hiện di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi theo đúng thời gian quy định (trước ngày 01 tháng 01 năm 2025). Tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện, không để xảy ra trường hợp phát sinh xây mới hoặc tăng quy mô chăn nuôi tại các khu vực không được phép chăn nuôi; tổ chức cho các cơ sở nuôi chim yến (nhà yến) nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi ký cam kết giữ nguyên hiện trạng, không được coi nói; không sử dụng loa phóng phát âm thanh (nhà yến cách khu dân cư dưới 300m). Thực hiện hỗ trợ di dời đối với các cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi.

b) Đơn vị chủ trì: UBND các xã, thị trấn.

c) Đơn vị phối hợp: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Tài chính - Kế hoạch; các Phòng, ban, ngành của huyện; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 30/4/2023.

4. Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi chim yến

a) UBND các xã, thị trấn tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi chim yến; các cơ sở nuôi chim yến (nhà yến) đã hoạt động trước ngày 08 tháng 12 năm 2022 nhưng không đáp ứng quy định tại Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND thì phải giữ nguyên hiện trạng, không được coi nói; nhà yến nằm trong khu dân cư, nhà yến cách khu dân cư dưới 300m thì không được sử dụng loa phóng phát âm thanh.

b) Đơn vị chủ trì: UBND các xã, thị trấn.

c) Đơn vị phối hợp: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm.

5. Thực hiện chế tài, xử lý vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính về chăn nuôi

a) Thực hiện việc kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động xây mới, coi nôi, mở rộng quy mô trong khu vực không được phép chăn nuôi theo Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về chăn nuôi.

b) Đơn vị chủ trì: UBND các xã, thị trấn.

c) Đơn vị phối hợp: Trạm Chăn nuôi - Thú y; các Phòng, ban, ngành của huyện; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên liên tục.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch được bố trí phù hợp với khả năng cân đối ngân sách hằng năm trong dự toán của các cơ quan, đơn vị và các địa phương theo quy định Luật Ngân sách nhà nước.

- Kinh phí hỗ trợ chính sách di dời cơ sở chăn nuôi, nhà nuôi chim yến ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi áp dụng theo quy định tại Điều 4, Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND. Cụ thể:

+ Đối với chăn nuôi quy mô nông hộ: dưới 10 đơn vị vật nuôi (*dưới 5 tấn khối lượng vật nuôi sống*): Mức hỗ trợ 3.000.000 đồng/hộ (ba triệu đồng/hộ).

+ Đối với trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ: từ 10 đến dưới 30 đơn vị vật nuôi (*từ 5 tấn đến dưới 15 tấn khối lượng vật nuôi sống*): Mức hỗ trợ 7.000.000 đồng/trang trại (bảy triệu đồng/trang trại).

+ Đối với trang trại chăn nuôi quy mô vừa: từ 30 đến dưới 300 đơn vị vật nuôi (*từ 15 tấn đến dưới 150 tấn khối lượng vật nuôi sống*): Mức hỗ trợ 12.000.000 đồng/trang trại (mười hai triệu đồng/trang trại).

+ Đối với trang trại chăn nuôi quy mô lớn: từ 300 đơn vị vật nuôi trở lên (*từ 150 tấn khối lượng vật nuôi sống trở lên*): Mức hỗ trợ 17.000.000 đồng/trang trại (mười bảy triệu đồng/trang trại).

+ Đối với nhà yến, mức hỗ trợ 20.000.000 đồng/nhà (hai mươi triệu đồng/nhà).

- Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí hỗ trợ chính sách di dời cơ sở chăn nuôi, nhà nuôi chim yến ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh 70%, ngân sách huyện 30%.

IV. ĐIỀU KIỆN, NGUYÊN TẮC VÀ TRÌNH TỰ THỰC HIỆN HỖ TRỢ

1. Điều kiện hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi:

Cơ sở chăn nuôi phải di dời hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi, có xác nhận của chính quyền địa phương trước ngày Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi quy định tại khoản 1, mục V của Kế hoạch này, có kê khai hoạt động chăn nuôi với Ủy ban nhân dân cấp xã tại nơi xây dựng cơ sở chăn nuôi di dời đến trước ngày 01 tháng 01 năm 2025.

2. Nguyên tắc hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi:

- Hỗ trợ một phần chi phí cho việc tháo dỡ, phá hủy, vận chuyển chuồng trại chăn nuôi.

- Chính sách hỗ trợ được thực hiện sau khi cơ sở chăn nuôi hoàn thành việc tháo dỡ, di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi có xác nhận của chính quyền địa phương.

- Mỗi cơ sở thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND chỉ được hỗ trợ một lần.

- Ngoài chính sách hỗ trợ tại Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND, các đối tượng hỗ trợ được ưu tiên hưởng các chính sách khác của Trung ương, của tỉnh theo quy định nhưng không trùng lặp về nội dung hỗ trợ. Trường hợp trong cùng thời điểm và cùng một nội dung hỗ trợ có nhiều chính sách hỗ trợ khác nhau, đối tượng thụ hưởng được lựa chọn chính sách hỗ trợ có lợi nhất.

3. Trình tự thực hiện hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi:

- Các cơ sở trong diện phải di dời hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi đăng ký tại Ủy ban nhân dân cấp xã và có xác nhận của chính quyền địa phương (*Theo mẫu số 01 đính kèm*).

- Kê khai hoạt động chăn nuôi với Ủy ban nhân dân cấp xã tại nơi xây dựng cơ sở chăn nuôi di dời đến (*Theo mẫu số 02 đính kèm*).

- Căn cứ báo cáo của UBND các xã, thị trấn, UBND huyện thành lập hội đồng gồm các ngành và địa phương có liên quan kiểm tra, tổ chức thẩm định và quyết định hỗ trợ theo thẩm quyền.

V. CÁC QUY ĐỊNH VỀ KHU VỰC KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHĂN NUÔI, KHU VỰC NUÔI CHIM YẾN

1. Quy định khu vực không được phép chăn nuôi

Khu vực không được phép chăn nuôi bao gồm:

- Khu dân cư tập trung, trung tâm văn hóa, y tế, công sở, trường học, chợ, cơ sở tín ngưỡng, di tích, đền đài tưởng niệm, nhà lưu niệm, bến cảng, khu quy hoạch du lịch, khu công nghiệp: Cách 100 mét.

- Khu vực dọc tuyến quốc lộ: Cách 100 mét từ lộ giới.
- Khu vực dọc tuyến tỉnh lộ: Cách 50 mét từ lộ giới.
- Khu vực dọc các sông: Sông Nong, sông Truồi, sông Cầu Hai, sông Nước Ngọt, sông Thừa Lưu, sông Bù Lu,...: Cách 100 mét từ bờ.
- Khu vực ven biển, đầm Cầu Hai, đầm Lập An: Cách 100 mét từ bờ.

2. Quy định vùng nuôi chim yến

a) Vùng nuôi chim yến là vùng nằm ngoài khu vực được quy định tại khoản 1, mục V của Kế hoạch này và các địa bàn thuộc khu công nghiệp, khu kinh tế.

b) Cơ sở nuôi chim yến phải tuân thủ các quy định của nhà nước về quản lý nuôi chim yến được quy định cụ thể như sau:

- Nhà yến, trang thiết bị sử dụng cho hoạt động nuôi chim yến phải bảo đảm phù hợp tập tính hoạt động của chim yến;

- Có đủ nguồn nước bảo đảm chất lượng cho hoạt động nuôi chim yến, có biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

- Có hồ sơ ghi chép và lưu trữ thông tin về hoạt động nuôi chim yến, sơ chế, bảo quản tổ yến bảo đảm truy xuất được nguồn gốc sản phẩm chim yến;

- Thiết bị phát âm thanh để dẫn dụ chim yến có cường độ âm thanh đo tại miệng loa không vượt quá 70 dBA (đề xi ben A); thời gian phát loa phóng để dẫn dụ chim yến từ 5 giờ đến 11 giờ 30 và từ 13 giờ 30 đến 19 giờ mỗi ngày;

- Trường hợp nhà yến đã hoạt động trước ngày 05 tháng 3 năm 2020 (ngày Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ có hiệu lực thi hành) nhưng không đáp ứng quy định tại điểm a, khoản 2, mục V của Kế hoạch này thì phải giữ nguyên hiện trạng, không được coi nói; nhà yến nằm trong khu dân cư, nhà yến cách khu dân cư dưới 300 m thì không được sử dụng loa phóng phát âm thanh;

- Không săn bắt, không dẫn dụ chim yến để sử dụng vào mục đích khác ngoài mục đích nuôi chim yến để khai thác tổ yến, nghiên cứu khoa học.

c) Khuyến khích tổ chức, cá nhân tự di dời cơ sở nuôi chim yến hoạt động trước ngày Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND có hiệu lực và không thuộc vùng nuôi chim yến. Trường hợp không di dời thì phải giữ nguyên hiện trạng và phải đảm bảo theo quy định tại điểm b, khoản 2, mục V của Kế hoạch này.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Phòng, ban, ngành của huyện, UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình, chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch theo đúng quy định.

- Tham mưu UBND huyện thành lập Tổ công tác gồm đại diện lãnh đạo UBND huyện, chuyên viên các phòng: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Trạm Chăn nuôi và Thú y và lãnh đạo UBND các xã, thị trấn để triển khai;

Tổ công tác có nhiệm vụ chỉ đạo UBND các xã, thị trấn hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi; tiến hành khảo sát, kiểm tra thực tế các cơ sở chăn nuôi, nhà nuôi chim yến hiện có trên địa bàn; rà soát, thống kê các cơ sở chăn nuôi, nhà nuôi chim yến nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi để xây dựng kế hoạch, lộ trình chấm dứt hoạt động chăn nuôi, di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi; tổ chức nghiệm thu xác nhận và thực hiện chi trả tiền hỗ trợ việc di dời cho các cơ sở chăn nuôi hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi; triển khai cam kết giữ nguyên hiện trạng, không được coi nói, không sử dụng loa phóng phát âm thanh đối với các cơ sở nuôi chim yến trong khu vực không được phép chăn nuôi.

- Căn cứ tình hình phát triển đô thị và phát triển kinh tế - xã hội của huyện, trên cơ sở kiến nghị của các địa phương, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, tổng hợp khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn huyện, tham mưu UBND huyện trình HĐND tỉnh xem xét, bổ sung cho phù hợp.

- Định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo HĐND, UBND tỉnh tình hình triển khai Nghị quyết và kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí năm 2023 và năm 2024 của các xã, thị trấn, gửi Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí.

- Chủ trì, phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí sự nghiệp hàng năm theo khả năng cân đối của ngân sách địa phương và theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành để triển khai các hoạt động theo Kế hoạch này; hướng dẫn thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường, đất đai đối với các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn huyện; Tổ

chức thanh tra, kiểm tra và xử lý trường hợp vi phạm về bảo vệ môi trường, đất đai đối với hoạt động chăn nuôi thuộc phạm vi quản lý của ngành.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Phối hợp với Sở Xây dựng hướng dẫn các quy định về cấp phép xây dựng đối với các công trình, cơ sở chăn nuôi, cơ sở nuôi chim yến trên địa bàn huyện; tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý các trường hợp vi phạm về xây dựng theo phân cấp, phạm vi quản lý của ngành.

5. Phòng Văn hóa - Thông tin

Chủ trì, phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin nội dung triển khai Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND đến cơ quan báo chí trên địa bàn huyện. Hướng dẫn các cơ quan báo chí, cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tuyên truyền sâu rộng nội dung, mục đích, ý nghĩa về nội dung Nghị quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống đài truyền thanh cơ sở.

6. UBND các xã, thị trấn

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn nội dung Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan lĩnh vực chăn nuôi và Kế hoạch này đến các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương biết, thực hiện.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể các nội dung theo Kế hoạch của UBND huyện, chủ động bố trí kinh phí của địa phương để thực hiện. Báo cáo dự toán nhu cầu kinh phí hỗ trợ di dời các cơ sở chăn nuôi hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi về UBND huyện (thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch và Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) cùng thời điểm xây dựng dự toán ngân sách hằng năm của địa phương theo quy định.

- Thành lập Tổ công tác cấp xã gồm đại diện lãnh đạo UBND cấp xã, chuyên viên các bộ phận: Văn phòng - Thống kê; Địa chính - Xây dựng, Kế toán và các ban, ngành, đoàn thể để triển khai; Thực hiện hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi; tiến hành khảo sát, kiểm tra thực tế các cơ sở chăn nuôi, nhà nuôi chim yến hiện có trên địa bàn. Rà soát, thống kê các cơ sở chăn nuôi, nhà nuôi chim yến nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi để xây dựng kế hoạch, lộ trình chấm dứt hoạt động chăn nuôi, di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi; tổ chức nghiệm thu xác nhận và thực hiện chi trả tiền hỗ trợ việc di dời cho các cơ sở chăn nuôi hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi; triển khai cam kết giữ nguyên hiện trạng, không được coi nói, không sử dụng loa phóng phát âm thanh đối với các cơ sở nuôi chim yến trong khu vực không được phép chăn nuôi.

- Căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, rà soát, kiến nghị bổ sung khu vực không được phép chăn nuôi cho phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

- Theo dõi, chỉ đạo việc triển khai thực hiện Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND tại địa phương; định kỳ 6 tháng (trước ngày 15 tháng 6 và ngày 15 tháng 12 hàng năm) báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội

Phối hợp các Phòng, ban, ngành, địa phương, cơ quan thông tấn báo chí phổ biến, lồng ghép tuyên truyền nội dung Nghị quyết 24/2022/NQ-HĐND cho các hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân, đồng thời giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

UBND huyện yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Đ/c Hoàng Văn Đề - PCT. UBND huyện;
- Các Phòng: NN&PTNT, TC-KH, TN&MT, KT&HT, VH-TT;
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp;
- Trạm Chăn nuôi và Thú y;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP: LĐ và CV: TH, NN;
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Đề

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

V/v hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi

Kính gửi:.....

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax..... Email:

Địa chỉ cơ sở chăn nuôi:

Ngày, tháng, năm bắt đầu hoạt động chăn nuôi:.....

Quy mô chăn nuôi: con

Hình thức chăn nuôi (trang trại quy mô lớn, trang trại quy mô nhỏ, trang trại quy mô vừa, nông hộ):.....

Thời điểm hoàn thành việc di dời cơ sở chăn nuôi hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi:.....

Căn cứ chính sách tại Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, kính đề nghị xem xét hỗ trợ chi phí di dời chuồng trại chăn nuôi hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi với tổng kinh phí là:..... đồng.

Bằng chữ:.....

Cơ sở xin cam kết:

1. Tính chính xác của những thông tin trên đây.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

**XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA
PHƯƠNG (xã/thị trấn)**

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký, ghi họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KÊ KHAI HOẠT ĐỘNG CHĂN NUÔI

Tên chủ hộ:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:

Số TT	Loại vật nuôi trong quý	Đơn vị tính	Số lượng nuôi trong quý	Mục đích nuôi	Thời gian bắt đầu nuôi	Dự kiến thời gian xuất	Số lượng vật nuôi xuất trong quý (con)	Sản lượng vật nuôi xuất trong quý (kg)	Ghi chú
1									
2									
...									
...									
...									

....., ngày tháng năm

Họ và tên chủ hộ
(Ký, ghi rõ họ tên)